

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-PT

Ngày 29 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông K'Tiêng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Đoàn Thị Hồng V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 30-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 65/2021/QĐXXPT-HS ngày 07-6-2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐPT-HS ngày 22-6-2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 71/2021/TB-TA ngày 24-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: Đoàn Thị Hồng V, sinh năm 1971 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 33, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; con ông Đoàn Việt A và bà Phạm Thị S (đều đã chết); chồng là Khương Như H (ly hôn năm 2012) và 02 con; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2012/HS-ST ngày 12-01-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh K: Miễn trách nhiệm hình sự về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, ngày 13-11-2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân P là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 152, đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị B, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7 năm 2017, bà Trần Thị B đến nhà ông Phan Văn L, trú tại: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông để hỏi có biết ai xin được biên chế giáo viên không. Lúc này, ông L nhớ đến Đoàn Thị Hồng V có lần nói với ông có khả năng xin vào biên chế giáo viên và cho bà B số điện thoại để liên hệ. V hẹn bà B và dẫn con gái là Nguyễn Thị H đến nhà V yêu cầu đưa số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 23-7-2017, V đến nhà bà B thống nhất xin cho chị H làm giáo viên dạy toán tại tỉnh Đ và đưa trước số tiền 150.000.000 đồng. Sau đó, V đưa hồ sơ cho bà Lê Thị L; trú tại: Thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để nhờ xin việc cho chị H. Mặc dù, bà L không trả lời, nhưng V cũng không có ý kiến gì. Ngày 02-02-2018, V gọi điện cho bà B yêu cầu đưa tiếp số tiền 50.000.000 đồng và một bộ hồ sơ xin việc. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đã sử dụng vào mục đích cá nhân, bà B nhiều lần liên lạc và yêu cầu trả lại tiền, bị cáo hứa hẹn chờ chỉ tiêu và viết giấy cam kết đến ngày 19-02-2019 nếu không xin được việc sẽ trả lại tiền. Đến hẹn V tiếp tục trả lời bà B đang chờ chỉ tiêu. Tháng 9 năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đ thông báo tuyển dụng viên chức, V đã mua hồ sơ nộp theo quy định. Sau khi biết chị H không được tuyển vào làm giáo viên, bà B đã nhiều lần liên lạc nhưng không trả tiền nên đã làm đơn tố cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 30-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Thị Hồng V 08 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 31-3-2021, bị cáo Đoàn Thị Hồng V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V thừa nhận đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V trình bày luận cứ: Bị cáo đã nhận 200.000.000 đồng của bị hại, tuy nhiên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp được biên lai bị cáo đã nộp 400.000 đồng tiền lệ phí dự tuyển và việc nộp tiền sau khi bị hại tố cáo. Như vậy, bị cáo chỉ chiếm đoạt số tiền 199.600.000 đồng, thuộc khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp được nhiều giấy khen của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác*” quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo đã nhờ luật sư tác động gia đình bồi thường cho bị hại, song gia đình không còn tài sản gì. Mặt khác, trong vụ án này vai trò của ông Phan Văn L chưa được điều tra, kết luận, ảnh hưởng đến sự khách quan, toàn diện của vụ án. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên có thiếu sót, vi phạm đối với việc giải thích quyền nhờ người khác bào chữa cho bị cáo, tổng đạt các văn bản tố tụng không đúng quy định. Từ những lập luận nêu trên và có tình tiết mới theo hướng có lợi cho bị cáo, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại để đảm bảo quyền lợi chính đáng của bị cáo.

Bị cáo Đoàn Thị Hồng V trình bày bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, bản án sơ thẩm đã kết án đúng người, đúng tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo không khiếu nại quyết định tố tụng, hành vi tố tụng nào của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét luận cứ của luật sư để kết án theo khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù, bị cáo không có thẩm quyền cũng như khả năng xin việc cho chị H, song đã đưa ra thông tin gian dối để bà B tin tưởng đưa cho bị cáo 200.000.000 đồng, bị cáo đã sử dụng số tiền này vào mục đích cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo V đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô kết án về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Xét luận cứ bào chữa của Luật sư cho bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Thực tế ngày 14-10-2019, bị cáo đã nộp 400.000 đồng lệ phí dự tuyển cho chị H, song hành vi này là thủ đoạn để kéo dài, trì hoãn việc trả tiền cho bị hại. Theo quy định của pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo hoàn thành tại thời

điểm bị cáo nhận được số tiền 200.000.000 đồng của bị hại (ngày 23-7-2017 và ngày 02-02-2018). Điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”. Do đó, Bản án số: 10/2021/HS-ST ngày 30-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã kết án bị cáo V theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn: “*Người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu học tập hoặc công tác là người được tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen, bằng lao động sáng tạo hoặc có sáng chế phát minh có giá trị lớn hoặc nhiều năm được công nhận là chiến sỹ thi đua.....*”, do đó bị cáo không được áp dụng tình tiết quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo không khiếu nại quyết định tố tụng, hành vi tố tụng nào của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Ngoài ra, hành vi của ông Phạm Văn L là người giới thiệu, cho số điện thoại và dẫn bị hại đến nhà bị cáo V đã được điều tra và kết luận không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận luận cứ bào chữa của luật sư cho bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp được chứng cứ trong quá trình công tác bị cáo có nhiều thành tích và được cơ quan có thẩm quyền tặng nhiều Giấy khen, đây là tình tiết mới. Đồng thời, mức hình phạt 08 năm tù Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với số tiền đã chiếm đoạt cũng như tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thị Hồng V, sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Thị Hồng V 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- TAND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương